

Số: 34/2022/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế
tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Xét Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức có trình độ chuyên môn bác sĩ công tác tại Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Phòng Y tế các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai; viên chức có trình độ chuyên môn y tế công tác tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

c) Nhân viên y tế khu phố tại các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Điều kiện hỗ trợ

a) Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này (kể cả đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ thai sản, nghỉ ốm theo quy định) được hưởng chế độ hỗ trợ hằng tháng nếu không thuộc một trong các trường hợp sau đây: Nghỉ việc không đúng quy định; đang thi hành quyết định kỷ luật từ khiển trách trở lên; đang nghỉ việc không hưởng lương; đang bị tạm giữ, tạm giam, tạm đình chỉ công tác hoặc đình chỉ làm chuyên môn từ 01 (một) tháng trở lên.

b) Những đối tượng được hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ khác nhau theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai thì chỉ được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất.

4. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ công chức có trình độ chuyên môn bác sĩ công tác tại Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Phòng Y tế các huyện, thành phố: 3.000.000 đồng/người/tháng.

b) Hỗ trợ viên chức có trình độ chuyên môn y tế công tác tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Đồng Nai:

- Bác sĩ: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y có trình độ cao đẳng trở lên; cử nhân y tế công cộng trở lên; cử nhân hóa học, cử nhân sinh học làm kỹ thuật xét nghiệm: 2.500.000 đồng/người/tháng.

- Y sĩ; điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y có trình độ trung cấp: 2.000.000 đồng/người/tháng.

c) Hỗ trợ viên chức có trình độ chuyên môn y tế công tác tại Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành, Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Phổi tỉnh Đồng Nai, Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai, Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai, Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai, Trung tâm y tế các huyện, thành phố và các đơn vị y tế thuộc Trung tâm y tế các huyện, thành phố:

- Bác sĩ: 4.000.000 đồng/người/tháng.

- Y sĩ làm công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế; điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y có trình độ cao đẳng trở lên; cử nhân y tế công cộng trở lên; cử nhân hóa học, cử nhân sinh học làm kỹ thuật xét nghiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Y sĩ không làm công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm Y tế; điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y có trình độ trung cấp: 2.000.000 đồng/người/tháng.

d) Hỗ trợ viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế không thuộc đối tượng tại điểm b, điểm c khoản 4 Điều 1 Nghị quyết này:

- Viên chức có trình độ đại học, sau đại học: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Viên chức không có trình độ đại học, sau đại học: 1.000.000 đồng/người/tháng.

đ) Hỗ trợ nhân viên y tế khu phố tại các phường, thị trấn: 500.000 đồng/người/tháng.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức, Nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực thi hành, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020.

b) Nghị quyết số 186/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020.

c) Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kéo dài thời gian thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành Y tế Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Những đối tượng đã hưởng chính sách thu hút theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội

đồng nhân dân tỉnh (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 186/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh và được kéo dài thời gian thực hiện bởi Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh):

a) Tiếp tục được hưởng các quyền lợi đi kèm trong thời gian 24 tháng kể từ ngày được tuyển dụng (đối với các đối tượng được hưởng chính sách thu hút giai đoạn 2021-2022), cụ thể: Giải quyết nhà ở xã hội theo quy định; những nơi nào chưa có nhà ở xã hội thì được hưởng hỗ trợ thuê nhà với mức: 850.000 đồng/người/tháng đối với người ngoài địa phương có thuê nhà thực tế nơi được phân công, bố trí làm việc; đối tượng là nữ được hỗ trợ thêm: 850.000 đồng/người/tháng.

b) Phải đền bù gấp 05 (năm) lần số tiền thu hút đã được nhận nếu không thực hiện đúng cam kết, tự ý bỏ việc, thôi việc, xin chuyển công tác ra khỏi ngành y tế Đồng Nai.

2. Các đối tượng đã được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo bác sĩ nội trú theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 186/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh):

a) Hoàn thành tốt kế hoạch học tập theo năm học, khóa học, không vi phạm nội quy, quy chế đào tạo của trường đại học y, được thì tiếp tục được hỗ trợ học phí đào tạo theo thực thu của nhà trường và được hỗ trợ chi phí học tập 1.800.000 đồng/người/tháng (theo tháng thực học của nhà trường).

b) Phải đền bù gấp 03 (ba) lần kinh phí đào tạo đã được hỗ trợ nếu vi phạm cam kết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022. / *Thái Bảo*

Nơi nhận: *Thái Bảo*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Vụ pháp chế các Bộ: Tư pháp, Y tế, Tài chính, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB QPPL Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐDBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT; PCTHĐ.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo